TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẠC THUỶ** **TỈNH HOÀ BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 95/2019/QĐST- HNGĐ	*Lạc Thuỷ, ngày 20 tháng 9 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 90/2019/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1961;

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1969;

Cùng địa chỉ: khu 1, thị trấn C, huyện L, tỉnh Hoà Bình

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Khu 1, thị trấn C, huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình: người đại diện ông Đinh Gia L – Giám đốc chi nhánh

Địa chỉ: Khu 2, thị trấn C huyện L, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1961;

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Thùy D, sinh năm 1969;

Cùng địa chỉ: khu 1, thị trấn C, huyện L, tỉnh Hoà Bình

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a. Về hôn nhân: Ông Nguyễn Mạnh H và bà Nguyễn Thị Thùy D thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: ông H, bà D thỏa thuận, nhất trí là vợ chồng có 02 con chung là anh Nguyễn Mạnh H1, sinh năm 1995 và chị Nguyễn Thu H2, sinh ngày 06/7/2004.

Nay anh H1 đã trên 18 tuổi nên ông H, bà D không có yêu cầu.

Giao chị Nguyễn Thu H2, sinh ngày 06/7/2004 cho ông H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi chị H2 trưởng thành hoặc có thay đổi khác.

Bà Nguyễn Thị Thùy D được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: ông H chưa yêu cầu bà D đóng góp, cấp dưỡng nuôi con chung.

c. Về tài sản chung, công nợ chung:

Ông Nguyễn Mạnh H, bà Nguyễn Thị Thùy D, anh Nguyễn Mạnh H1 và Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình người đại diện ông Đinh Gia L – Giám đốc Chi nhánh cùng tự nguyện thỏa thuận nhất trí và đề nghị Tòa án ghi nhận vào biên bản làm căn cứ, cụ thể:

Ông Nguyễn Mạnh H được toàn quyền sở hữu, sử dụng đất và 01 ngôi nhà xây hai tầng 01 tum nằm trên diện tích đất thổ cư 50,5m^2, đất thuộc thửa số 208, tờ bản đồ số 05 đứng tên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ông Nguyễn Mạnh H, được Ủy ban nhân dân huyện Lạc Thủy cấp ngày 15/5/2006. Toàn bộ tài sản gồm nhà và đất nêu trên hiện đang thế chấp tại Ngân hàng.

Ông Nguyễn Mạnh H có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng nông nghiệp phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình số tiền vay gốc còn lại là 500.000.000 đồng (Năm trăm triệu đồng) và lãi phát sinh cho Ngân hàng.

d. Về án phí: ông H, bà D thỏa thuận nhất trí để ông H nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005702 ngày 19/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạc Thủy. Ông H còn được hoàn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Hoà Bình;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Thủy;
- VKSND huyện Lạc Thủy;
- UBND tt Chi Nê;
- Lưu HS.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC THUỶ

Thẩm phán

(Đã ký)

Hoàng Kim Chung